TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 30/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 10-02-2022.
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA TỈNH LONG AN

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Quyên.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Lin.

2 Bà Trần Thị Đổi.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Thoa - là cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 10 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa (toạ lạc tại Khu B, thị trấn Hậu Nghĩa) tiến hành xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 520/2021/TLST-HNGĐ ngày 20/10/2021 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/12/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Kiến Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 12/5/2021 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Chị và anh Nguyễn Kiến Q sống với nhau năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, về sau bắt đầu phát sinh mâu Thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vả, chị và anh Q không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị và anh Q sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 cho đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và cũng

không thể hàn gắn nên chị xin ly hôn anh Q, vì bận công việc nên chị xin vắng mặt tại các phiên xét xử của Tòa án.

Về con chung: Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 03/6/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 16/11/2016, hai con hiện đang sống với chị, sau khi ly hôn chị xin được quyền nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Kiến Q mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến và không có ý kiến phản hồi về yêu cầu xin ly hôn của chị Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Nh khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Kiến Q, anh Q hiện có hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện Đức Hòa nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý là Thuộc thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q đã được tống đạt các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng anh Q vẫn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Kiến Q chung sống với nhau vào năm 2013, có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân giữa chị Nh và anh Q được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Trong quá trình chung sống, chị Nh và anh Q phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nh xin ly hôn anh Q, anh Q không phản hồi ý kiến của chị Nh.

[3] Xét thấy chị Nh và anh Q chung sống với nhau, phát sinh mâu thuẫn nhưng không được gia đình hai bên và chính quyền địa phương giải quyết. Chị Nh và anh Q không tự khắc phục được mâu thuẫn nên để mâu Thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, dẫn đến sống ly thân từ tháng 5 năm 2021 cho đến nay. Từ khi sống ly thân tới nay, anh Q cũng không tìm ra được biện pháp gì để vợ chồng được đoàn tụ, hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Hơn nữa, tại các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa xét xử hôm nay, anh Q cũng không đến, không có thiện chí để hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Do đó, xét thấy hôn nhân giữa chị Nh và anh Q đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng không có hạnh phúc, nên chị Nh xin ly hôn với anh Q là phù hợp với Điều 56 luật hôn nhân gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nh đối với anh Q.

Con chung: Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 03/6/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 16/11/2016, cháu Ý và cháu V hiện đang sống với chị Nh,

sau khi ly hôn chị Nh xin tiếp tục nuôi. Xét thấy, cháu Ý và cháu V đang sống với chị Nh ổn định, hai cháu phát triển bình thường. Anh Q cũng không có ý kiến phản hồi về việc chị Nh xin được nuôi con khi ly hôn, nên thấy cần thiết để cho chị Nh tiếp tục nuôi cháu Ý và cháu V là phù hợp cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu Ý là khi chị Nh và anh Q ly hôn, cháu Ý xin ở với chị Nh. Chị Nh không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Chị Nh khai không có nên không đề cập đến. Đối với anh Q không phản hồi ý kiến yêu cầu xin ly hôn của chị Nh nên không thể hiện có tài sản chung và nợ chung. Nếu sau này có tranh chấp, sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Chị Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Q Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nh đối với anh Nguyễn Kiến Q về việc "ly hôn".

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn với anh Nguyễn Kiến Q.

Việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nh được quyền tiếp tục nuôi Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 03/6/2014 và Nguyễn Ngọc Khánh V, sinh ngày 16/11/2016, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nh không có yêu cầu. Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, bên trực tiếp nuôi con không được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi quyền nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ nhà nước. Chị Nh được khấu trừ 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0008771 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An để thi hành.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-TAND tỉnh Long An;
- UBND xã H;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Quyên